Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 25.06.2019 15:02:40 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 216 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 25 tháng 6 năm 2019*

BÁO CÁO
Đánh giá sơ kết 03 năm (2016-2018) thực hiện Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" và điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề trọng điểm

Thực hiện Công văn số 1643/LĐTBXTCGDNN ngày 02/5/2019 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc đánh giá sơ kết 03 năm thực hiện Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" và điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề trọng điểm, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN "ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP" THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP- VIỆC LÀM AN TOÀN LAO ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2016-2020 *(Theo Quyết định số 1821/QĐ-LĐTBXH ngày 19/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).*

1. Đánh giá việc thiết kế Dự án

- Về mục tiêu: Đầu tư trang thiết bị đào tạo nghề cho học sinh sinh viên thực hành, tích hợp; đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cung ứng nguồn lao động cho các khu kinh tế, các doanh nghiệp trên địa bàn, góp phần phát triển sự nghiệp đào tạo nghề và quá trình công nghiệp háo, hiện đại hóa đất nước.

- Về đối tượng, nội dung: Dự án phù hợp, không điều chỉnh, bổ sung.

- Về công tác chỉ đạo, điều hành: Giai đoạn 2016-2018 không thực hiện dự án.

- Về cơ chế tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành.

2. Đánh giá việc bố trí nguồn lực cho Dự án

Trong 03 năm từ 2016-2018, kinh phí theo Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" thuộc Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016-2018 tỉnh Tây Ninh không được Trung ương đầu tư, nên không có chỉ số đánh giá.

3. Đánh giá tiến độ thực hiện Dự án

Tiến độ thực hiện chung của Dự án, các hoạt động của Dự án: Giai đoạn 2016-2018, chưa cụ thể hóa thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh, do nguồn kinh phí Trung ương chưa hỗ trợ cho tỉnh thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÁC MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN

Kết quả thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể của Dự án giai đoạn 2016-2018. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thẩm định Dự án đầu tư ngành nghề trọng điểm của hai Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh và Trường Trung cấp nghề khu vực Nam Tây Ninh. Tuy nhiên, đến năm 2019 tỉnh Tây Ninh mới nhận được kinh phí hỗ trợ từ Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp".

1. Đánh giá kết quả thực hiện nội dung "Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo" cụ thể cho từng ngành, nghề trọng điểm được đầu tư năm 2019.

Trong giai đoạn vừa qua, Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh đào tạo nghề Cắt gọt kim loại, Điện công nghiệp và Công nghệ ô tô đã đáp ứng được nhu cầu của thị trường sử dụng lao động, với chất lượng đào tạo 100% học sinh sinh viên ra trường đã tìm được việc làm. Hiện nay, Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh đã thực hiện hoàn thành cơ sở vật chất trong đó 05 xưởng thực hành nghề Cắt gọt kim loại; 04 xưởng và 01 phòng chuyên môn thực hành Điện công nghiệp; 03 xưởng thực hành Công nghệ ô tô đang giảng dạy, trang thiết bị đào tạo nghề trọng điểm ở các xưởng thực tập còn thiếu, chưa hiện đại đáp ứng với sự phát triển của các khu công nghiệp của tỉnh, khu vực Đông Nam bộ, thị trường sử dụng lao động trình độ cao. Do đó, việc đầu tư thêm máy móc thiết bị cho thực hành nghề trọng điểm là cần thiết để thực hiện mua sắm trang thiết bị trong năm 2019.

Năm 2019, Trung ương phân bổ kinh phí và hướng dẫn chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn thực hiện Dự án" Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" thuộc CTMT Giáo dục nghề nghiệp- Việc làm và An toàn lao động năm 2019 tại Công văn số 5210/LĐTBXH-TCGDNN ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Công văn số 3038/TCGDNN-CTMT ngày 28/11/2018 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

Ngày 10/12/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã có Quyết định số 2979/QĐ-UBND về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019. Theo đó, dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp- Việc làm và An toàn lao động năm 2019 được giao cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội là **3.810 triệu** đồng, trong đó kinh phí đầu tư ngành nghề trọng điểm là **3.000 triệu** đồng, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội trong tháng 7/2019 triển khai thực hiện dự án mua sắm thiết bị đào tạo nghề trọng điểm trang cấp cho Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh phục vụ công tác giảng dạy.

2. Báo cáo kết quả sử dụng kinh phí của dự án

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện đúng quy trình, thủ tục triển khai thực hiện dự án. Dự kiến khoảng tháng 7/2019 sẽ giải ngân khoảng 50% kinh phí.

3. Báo cáo các chỉ số đánh giá hiệu quả của dự án. Chưa có chỉ số đánh giá.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ DỰ ÁN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành Dự án: triển khai và thực hiện các văn bản quy định đúng thẩm quyền theo pháp luật quy định.

2. Công tác quản lý thực hiện Dự án:

Năm 2019, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính thực hiện các quy trình thủ tục hồ sơ thực hiện mua sắm trang thiết bị cho Trường Cao đẳng nghề đúng quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi: Được Trung ương phân bổ kinh phí 3.000 triệu đồng để mua sắm thiết bị đầu tư ngành nghề trọng điểm để phục vụ đào tạo nghề ở các cấp trình độ, cung ứng nguồn lao động kỹ thuật cao cho các doanh nghiệp, các khu công nghiệp, khu kinh tế góp phần phát triển công tác đào tạo nghề trong khu vực nói chung và tỉnh Tây Ninh nói riêng để phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Đang triển khai thực hiện dự án.

IV. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị điều chỉnh mục tiêu và thiết kế: Không có.

2. Đề xuất bố trí vốn và cơ chế huy động vốn: Không có.

3. Đề xuất về chỉ đạo, điều hành và quản lý Dự án: Không có.

V. PHỤ LỤC BÁO CÁO

Chi tiết các Biểu 02.2 - Phụ lục số 02, Phụ lục 04 và 05 kèm theo báo cáo.

Trên đây là báo cáo cáo đánh giá sơ kết 03 năm thực hiện Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" và điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề trọng điểm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Tổng cục GDNN;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- PVHXH, KTTC;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.Tuấn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

Đơn vị báo cáo: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Phụ lục số 02: Chỉ số theo dõi, giám sát đánh giá Dự án về kết quả thực hiện các nhiệm vụ và nội dung của Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp"
Năm 2019

((Kèm theo Báo cáo số 216 /BC-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh))

Biểu 02.2: Kết quả thực hiện nội dung "Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo"
Các cơ sở GDNN căn cứ đối tượng theo quy định, báo cáo kết quả thực hiện về các Bộ, ngành, địa phương để tổng hợp báo cáo Bộ LĐ-TB&XH theo quy định

TT	Nội dung chỉ số	Đơn vị tính	Mã cấp 4 của các ngành, nghề trọng điểm	Kế hoạch đầu năm	Kết quả thực hiện		Luỹ kế từ khi thực hiện dự án	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú
					06 tháng, cả năm	% so với kế hoạch đầu năm			
	NGÂN SÁCH THỰC HIỆN	**Triệu đồng**							
	NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm và An toàn lao động)	Triệu đồng		**3000**	**0**	**0**	**0**		
	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	Triệu đồng							
	Vốn ODA	Triệu đồng							
	Huy động nguồn khác	Triệu đồng							
	KẾT QUẢ								
D	**Trường được lựa chọn đầu tư nghề trọng điểm theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.**								
I	***Ngân sách thực hiện***	***Triệu đồng***							
	NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm và An toàn lao động)	Triệu đồng		3000	***0***		***0***	***6,159***	
	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	Triệu đồng							
	Vốn ODA	Triệu đồng							
	Huy động nguồn khác	Triệu đồng							
II	***Kết quả thực hiện***								
	Diện tích được xây dựng, sửa chữa, cải tạo	m2							
	Máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo được mua sắm	Số thiết bị		7	0	0	0		
	Chi tiết								
1	**Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh**								
1.1	***Nghề Cắt gọt kim loại***		CĐ 6520121; TC 5520121						
a	***Ngân sách thực hiện***	***Triệu đồng***							
	NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm và An toàn lao động)	Triệu đồng		**1,550**	***0***	***0***	***0***	***2,352***	
	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	Triệu đồng							
	Vốn ODA	Triệu đồng							

	Huy động nguồn khác	Triệu đồng							
b	***Kết quả thực hiện***								
	Diện tích được xây dựng, sửa chữa, cải tạo	m2							
	Máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo được mua sắm	Số thiết bị		1	0	0	0		
	Tình trạng máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo đáp ứng so với dự án được phê duyệt	%							
1.2	***Nghề Công nghệ ô tô***		TC 5510216						
a	***Ngân sách thực hiện***	***Triệu đồng***							
	NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm và An toàn lao động)	Triệu đồng		**668**	***0***	***0***	***0***	***1,677***	
	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	Triệu đồng							
	Vốn ODA	Triệu đồng							
	Huy động nguồn khác	Triệu đồng							
b	***Kết quả thực hiện***								
	Diện tích được xây dựng, sửa chữa, cải tạo	m2							
	Máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo được mua sắm	Số thiết bị		4	0	0	0		
	Tình trạng máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo đáp ứng so với dự án được phê duyệt	%							
1.3	***Nghề Điện công nghiệp***		CĐ 6520121; TC 5520121						
a	***Ngân sách thực hiện***	***Triệu đồng***							
	NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm và An toàn lao động)	Triệu đồng		**782**	***0***	***0***	***0***	***2129.5***	
	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	Triệu đồng							
	Vốn ODA	Triệu đồng							
	Huy động nguồn khác	Triệu đồng							
b	***Kết quả thực hiện***								
	Diện tích được xây dựng, sửa chữa, cải tạo	m2							
	Máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo được mua sắm	Số thiết bị		2	0	0	0		
	Tình trạng máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo đáp ứng so với dự án được phê duyệt	%							
2	Trường Trung cấp nghề khu vực Nam Tây Ninh								

Đơn vị báo cáo: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

Phụ lục số 04: Kết quả sử dụng kinh phí
Dự án của Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp"
Năm2019

(Kèm theo Báo cáo số 210 /BC-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	Kinh phí được sử dụng trong năm									Kinh phí quyết toán trong năm					Lũy kế kinh phí quyết toán từ năm 2016					Kinh phí giảm trong năm					Số dư kinh phí chuyển năm sau					Ghi chú
		Tổng	Số dư kinh phí năm trước chuyển sang				Kinh phí được phân bổ trong năm				Tổng	Trong đó				Tổng	Trong đó				Tổng	Trong đó				Tổng	Trong đó				
			NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm& An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác	NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm& An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác		NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm& An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác		NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm& An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác		NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm& An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác		NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm& An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	
A	**Tổng số**																														
I	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học																														
II	Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	3000					3000				0	0				0	0				0	0				0	0				
	Xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng																														
	Mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo	*3000*					*3000*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				
III	Chuẩn hóa, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp																														
IV	Phát triển chương trình, đào tạo thí điểm, xây dựng danh mục thiết bị, tiêu chuẩn cơ sở vật chất và định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo giáo dục nghề nghiệp																														
V	Phát triển hoạt động kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp																														
VI	Phát triển hệ thống đánh giá kỹ năng nghề quốc gia																														
VII	Nâng cao năng lực tư vấn, hướng nghiệp, thông tin, tuyên truyền, dự báo nhu cầu đào tạo về giáo dục nghề nghiệp gắn với việc làm đáp ứng thị trường lao động và công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Dự án.																														
B	**Chi tiết:**																														

I	**Sở LĐTBXH Tỉnh Tây Ninh**																														
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học																														
2	Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	3000					3000																								
2.1	*Nghề Cắt gọt kim loại (CĐ 6520121; TC 5520121)*																														
-	*Xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng*																														
-	*Mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo*	*1550*					*1550*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				
2.2	*Nghề Công nghệ ô tô (TC 5510216)*																														
-	*Xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng*																														
-	*Mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo*	*668*					*668*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				
2.3	*Nghề Điện công nghiệp (CĐ 6520121; TC 5520121)*																														
-	*Xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng*																														
-	*Mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo*	*782*					*782*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				*0*	*0*				
	... .																														
3	Chuẩn hóa, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp																														
4	Phát triển chương trình, đào tạo thí điểm, xây dựng danh mục thiết bị, tiêu chuẩn cơ sở vật chất và định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo giáo dục nghề nghiệp																														
5	Phát triển hoạt động kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp																														
6	Phát triển hệ thống đánh giá kỹ năng nghề quốc gia																														
7	Nâng cao năng lực tư vấn, hướng nghiệp, thông tin, tuyên truyền, dự báo nhu cầu đào tạo về giáo dục nghề nghiệp gắn với việc làm đáp ứng thị trường lao động và công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Dự án.																														
...	...																														

Ghi chú:

- Cột 3 = cột 4 + cột 5 + cột 6 + cột 7 + cột 8 + cột 9 + cột 10 + cột 11
- Cột 12 = cột 13 + cột 14 + cột 15 + cột 16; Cột 17 = cột 18 + cột 19 + cột 20 + cột 21; Cột 22 = cột 23 + cột 24 + cột 25 + cột 26; Cột 27 = cột 28 + cột 29 + cột 30 + cột 31 = cột 3 - cột 12 - cột 22.
- Cột 17: số lũy kế kinh phí quyết toán từ khi bắt đầu triển khai thực hiện Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" (năm 2016) đến thời điểm năm báo cáo.

Đơn vị báo cáo: ỦY ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

Phụ lục số 05: Kết quả sử dụng kinh phí

(Kèm theo Báo cáo số 216 /BC-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Áp dụng cho các đối tượng được thụ hưởng theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ từ Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng Giáo

TT	Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp được đầu tư	Quyết định đầu tư							Đã bố trí vốn đến năm báo cáo					Khối lượng thực hiện đến 31/12/năm báo				
		Số/ngày/ tháng/năm	Thời gian thực hiện	Tổng số (triệu đồng)	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			
					NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm&An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác		NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm&An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác		NSTW (từ CTMT GDNN-Việc làm&An toàn lao động)	Ngân sách Bộ, ngành, địa phương	ODA	Nguồn khác
1	2	4	5	6=7+8+9+10	7	8	9	10	11=12+13+14+15	12	13	14	15	16=17+18+19+20	17	18	19	20
I	**Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh**																	
	Dự án đầu tư 03 nghề trọng điểm, Cấp độ Quốc gia, năm 2019								*3000*	*3000*								
II	**Cơ sở dạy nghề B**																	
	Tên Dự án được phê duyệt đầu tư																	
	Tổng số																	

Ghi chú: Thời điểm báo cáo chậm nhất vào ngày 31/3 của năm sau.

(*): là năm báo cáo

